

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc
- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm thiết bị đo mực nước bán tự động.
- Tên gói thầu: Gói số 1: Mua sắm thiết bị đo mực nước bán tự động.
- Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.
- Địa điểm thực hiện: Số 10, ngõ 42, phố Trần Cung, phường Nghĩa Đô, Hà Nội

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 70 ngày

1.2. Các tiêu chuẩn áp dụng

- TCVN 8215:2021 – Công trình thủy lợi – Thiết bị quan trắc;
- TCVN 8304:2009 – Công tác thủy văn trong hệ thống thủy lợi;
- QCVN 47:2022/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn;

1.3. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu, model, xuất xứ (nếu có) trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Vì vậy, nhà thầu có thể chào thầu những hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn. Trong trường hợp đó, nhà thầu phải giải trình, chứng minh mặt hàng dự thầu có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn so với yêu cầu của E-HSMT.

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật Xin file từ chủ đầu tư
1	Bộ đo mực nước tích hợp bán tự động	<ul style="list-style-type: none">- Dải đo: 0-50m H₂O- Độ ổn định: ± 0,05% F.S/năm- Độ chính xác: ± 0,05% F.S (0~50°C)- Khả năng chịu quá tải: 2 x F.S- Độ chính xác nhiệt độ: ± 0,2 °C- Độ phân giải: 1 mm- Độ phân giải nhiệt độ: 0,1 °C- Tuổi thọ pin: 08 năm- Dung lượng lưu trữ: 128 MB- Đồng hồ thời gian thực (RTC): sai số < ±5 phút/năm

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật Xin file từ chủ đầu tư
		<ul style="list-style-type: none"> - Nhiệt độ làm việc: 0~70 °C - Nguồn điện: 2,7 ~ 3,6 VDC - Tín hiệu đầu ra: RS485 - Thiết bị phải đáp ứng tiêu chuẩn EN IEC 61000-6-2:2019 (hoặc tương đương) về khả năng miễn nhiễm điện từ để đảm bảo hoạt động chính xác, lâu dài trong môi trường đặc thù. Nhà thầu cung cấp Báo cáo thử nghiệm để chứng minh

Thiết bị do Nhà thầu đề xuất phải được sử dụng thực tế và hoạt động ổn định tối thiểu 02 năm ở 02 công trình (có xác nhận của đơn vị/Người sử dụng cuối cùng (End User), trong đó có các nội dung như tên đơn vị sử dụng, tên dự án/công trình sử dụng, thời gian sử dụng và đánh giá về chất lượng thiết bị.

1.4. Các yêu cầu khác

- Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng. Giao hàng đồng bộ
- Xuất xứ rõ ràng, có nhãn mác, thông số kỹ thuật kèm sản phẩm
- Kiểm tra và nghiệm thu: Chủ đầu tư kiểm tra hàng hóa thực tế khi giao hàng, đối chiếu theo các tiêu chí nêu trên

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Chủ đầu tư có quyền yêu cầu kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm:

- Địa điểm: Tại đơn vị sử dụng.
- Thời gian: do các bên thỏa thuận và theo tiến độ Nhà thầu đề xuất trong HSDT;
- Nội dung kiểm tra: kiểm tra toàn bộ hàng hóa theo yêu cầu của hợp đồng;
- + Kiểm tra trước khi tháo niêm phong bao bì sản phẩm, thiết bị.
- + Kiểm tra đối chiếu CO, CQ (nếu có) và các tài liệu nhà thầu cung cấp với hồ sơ dự thầu.
- + Kiểm tra chất lượng bề mặt sản phẩm còn nguyên niêm phong của nhà sản xuất.
- + Kiểm tra công tác vận chuyển thiết bị

Trường hợp nếu chủ đầu tư phát hiện bất kỳ một chi tiết nào thuộc sản phẩm được kiểm tra không đáp ứng đúng chủng loại, chất lượng theo hợp đồng thì chủ đầu tư sẽ không nghiệm thu thiết bị đó.